BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI

(Giấy phép thành lập và hoạt động số 43 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 08/10/2007, Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC22/KDBH ngày 16/11/2016)

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 6285 3388 **Fax:** (84-4) 6285 3366

Website: www.mic.vn

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Ông Lê Như Hải **Chức vụ:** Phó Tổng Giám đốc Thường trực

Điện thoại: (84-4) 6285 3388 **Fax:** (84-4) 6285 3366

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH 4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 4
2. Cơ cấu tổ chức 9
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty 10
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông. 13
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng. 13
6. Hoạt động kinh doanh 15
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các năm gần đây 19
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành 20
9. Chính sách đối với người lao động 21
10. Chính sách cổ tức 22
11. Tình hình tài chính 24
12. Tài sản 29
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo 29
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng 30
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh 30
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty 31

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY 32
1. Hội đồng quản trị 32
2. Ban Kiểm soát 38
3. Ban Giám đốc 41
4. Kế toán trưởng 47
5. Cán bộ quản lý (các chức danh khác do HĐQT phê duyệt) 48
6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty 48

HÌNH

Hình 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của MIC 9
Hình 2: Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của MIC 10

BẢNG

Bảng 1: Tổng hợp quá trình tăng vốn của MIC 8
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 24/03/2017 13
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 24/03/2017 13
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm qua các năm 15
Bảng 5: Cơ cấu thu phí bảo hiểm gốc qua các năm 16
Bảng 6: Cơ cấu doanh thu phí nhận tái bảo hiểm qua các năm 17
Bảng 7: Cơ cấu doanh thu phí nhượng tái bảo hiểm qua các năm 17
Bảng 8: Tình hình hoạt động đầu tư tài chính qua các năm 18
Bảng 9: Cơ cấu chi tiết doanh thu hoạt động đầu tư tài chính 18
Bảng 10: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ 19
Bảng 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hợp nhất 19
Bảng 12: Cơ cấu nhân sự của MIC tại thời điểm 31/12/2016 21
Bảng 13: Mức lương bình quân 22
Bảng 14: Tỷ lệ trả cổ tức trong những năm gần đây 23
Bảng 15: Thời gian khấu hao TSCĐ 24
Bảng 16: Các khoản phải nộp theo luật định 24
Bảng 17: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước 25
Bảng 18: Các khoản phải thu 25
Bảng 19: Các khoản phải trả 25
Bảng 20: Chi tiết các khoản vay 26
Bảng 21: Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 26
Bảng 22: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn 27
Bảng 23: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty 28
Bảng 24: Tình hình tài sản tính đến thời điểm 31/12/2016 29
Bảng 25: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang 29
Bảng 26: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, cổ tức năm 2017 29

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

Tên Công ty:	**Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội**
Tên giao dịch:	Military Insurance Corporation
Tên viết tắt:	MIC
Trụ sở chính:	Tầng 15, Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại:	(84-4) 6285 3388
Fax:	(84-4) 6285 3366
Website:	www.mic.vn
Logo Công ty:	MIC BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
Giấy phép thành lập và hoạt động:	số 43 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 08/10/2007, Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC22/KDBH ngày 16/11/2016.
Vốn điều lệ đăng ký:	800.000.000.000 đồng (Tám trăm tỷ đồng)
Vốn điều lệ thực góp:	800.000.000.000 đồng (Tám trăm tỷ đồng)
Ngành nghề kinh doanh:	Kinh doanh dịch vụ bảo hiểm phi nhân thọ, bao gồm các nghiệp vụ về bảo hiểm gốc, tái bảo hiểm và đầu tư tài chính.
Người đại diện theo pháp luật	Ông Nguyễn Quang Hiện - Tổng Giám đốc
Ngày trở thành công ty đại chúng	08/10/2007

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: MIG
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 80.000.000 cổ phần
- Tổng số chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức đăng ký giao dịch: 12.003.044 cổ phiếu.

  Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ.MIC ngày 28/03/2016 đã thông qua việc hạn chế chuyển nhượng là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành đối với số lượng cổ phiếu chào bán cho các đối tượng khác khi cổ đông hiện hữu không thực hiện hết quyền mua. Theo đó, số lượng cổ phiếu của các cổ đông nêu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng từ ngày 26/09/2016 đến ngày 26/09/2017.

- Theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, ngoại trừ các công ty đại chúng hoạt động trong lĩnh vực mà điều ước quốc tế trong đó Việt Nam là thành viên có quy định thì thực hiện theo điều ước quốc tế; nếu hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó; trường hợp ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%. Trường hợp doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoa theo hình thức chào bán ra công chúng thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài thực hiện theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa. Đối với các công ty đại chúng khác và các tổ chức kinh doanh chứng khoán, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

  Hiện nay, Điều lệ Tổng Công ty hiện không quy định giới hạn tỷ lệ sở hữu của người nước ngoài.

- Số lượng cổ phiếu của cổ đông nước ngoài đang nắm giữ tại Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội tại thời điểm ngày 24/03/2017 là 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,00% vốn điều lệ).

1.3. Quá trình hình thành, phát triển

Ngày 08/10/2007, Bộ Tài chính đã cấp Giấy phép thành lập và hoạt động số 43 GP/KDBH thành lập Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội (tên gọi tắt là MIC), MIC là doanh nghiệp bảo hiểm đầu tiên thành lập theo Nghị định số 45/CP ngày 27/3/2007 của Chính phủ với số vốn điều lệ là 300 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. Ngày 31/05/2011 Bộ Tài chính cấp Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC8/KDBH đổi tên thành Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội.

Trải qua gần 10 năm xây dựng và phát triển, MIC đã phát triển mạnh mẽ với số vốn điều lệ 800 tỷ đồng, mạng lưới rộng khắp với 54 công ty thành viên tại 55/63 tỉnh thành trên cả nước. Đến nay, MIC không chỉ khẳng định là đơn vị bảo hiểm tốt nhất cho các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng mà còn đẩy mạnh phục vụ ra bên ngoài với 130 sản phẩm bảo hiểm đáp ứng yêu cầu của mọi đối tượng khách hàng.

MIC kinh doanh các sản phẩm bảo hiểm phi nhân thọ bao gồm: Bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm tai nạn con người; Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại; Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ, đường sắt, đường biển, đường sông và đường hàng không; Bảo hiểm xe cơ giới; Bảo hiểm cháy, nổ; Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự chủ tàu; Bảo hiểm trách nhiệm; Bảo hiểm tín dụng và rủi ro tài chính; Bảo hiểm thiệt hại kinh doanh; Bảo hiểm hàng không. Đồng thời, MIC kinh doanh nhận và nhượng tái bảo hiểm và đầu tư vốn.

Một số mốc thời gian trong quá trình phát triển của MIC

Năm 2007 - Thành lập

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông và nhanh chóng hoàn thiện hệ thống bộ máy tổ chức, thành lập các phòng chức năng tại Văn phòng Tổng công ty và các chi nhánh tại các tỉnh, thành phố lớn.
- Ban hành trên 80 sản phẩm bảo hiểm và các quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ từ khai thác đến giám định bồi thường, nhận và nhượng tái bảo hiểm nhằm chuẩn hoá hoạt động kinh doanh và quản lý.
- Ký kết hợp tác toàn diện với Ngân hàng TMCP Quân đội, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng và các đối tác tiềm năng khác.

Năm 2008 - Mở rộng kinh doanh

- MIC đã thành lập mạng lưới kinh doanh gồm 18 Chi nhánh và 30 phòng kinh doanh tại các tỉnh, thành phố lớn trên cả nước.
- Đa dạng hóa các kênh khai thác bảo hiểm thông qua mạng lưới của Bưu chính Viettel, các điểm giao dịch của Ngân hàng TMCP Quân đội và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh vượng.
- Triển khai áp dụng hệ thống công nghệ thông tin hiện đại vào quản lý bao gồm phần mềm nghiệp vụ bảo hiểm, kế toán trên toàn hệ thống.
- Đặt quan hệ hợp tác và thu xếp chương trình tái bảo hiểm cố định với các nhà nhận tái bảo hiểm có uy tín và tiềm lực tài chính hàng đầu thế giới để đảm bảo an toàn tài chính cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Năm 2009 - Củng cố và phát triển

- Hoàn thiện hệ thống sản phẩm và triển khai một số sản phẩm mới như: Bảo hiểm tai nạn quân nhân áp dụng cho lực lượng vũ trang trong toàn quân; Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp; Bảo hiểm tín dụng cá nhân; Bảo hiểm du lịch toàn cầu.
- Phát triển mô hình bán hàng mới như bảo hiểm tín dụng liên kết ngân hàng – bảo hiểm (Bancassurance) và các chương trình dịch vụ hỗ tợ khách hàng như hỗ trợ y tế toàn cầu của SOS đối với khách hàng tham gia bảo hiểm du lịch toàn cầu hay bảo lãnh viện phí đối với khách hàng tham gia bảo hiểm con người mức trách nhiệm cao.
- Củng cố tổ chức bộ máy, tăng cường đào tạo chuyên môn nghiệp vụ và quản lý cho cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống MIC.

Năm 2010 - Mở rộng và đa dạng hóa lĩnh vực đầu tư

- MIC thực hiện đa dạng hoá các hình thức đầu tư thông qua hoạt động đầu tư trực tiếp hoặc ủy thác đầu tư trái phiếu, cổ phiếu, góp vốn doanh nghiệp; đầu tư bất động sản như mua bán sàn văn phòng, tham gia góp vốn vào dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho quân nhân sĩ quan của Bộ Quốc phòng, nhà ở thương mại; đầu tư xây dựng trụ sở làm việc.
- Chuẩn bị cho việc tiếp nhận khu đất D47 từ Bộ Tư lệnh Thủ đô để thực hiện công tác đầu tư theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng. Tham gia các dự án đầu tư xây dựng nhà ở cho cán bộ và sĩ quan thuộc Bộ Quốc phòng.

Năm 2011 - Tăng vốn điều lệ và chuyển đổi mô hình tổ chức thành Tổng công ty

- MIC đã thực hiện thành công tăng vốn điều lệ lên 400 tỷ đồng, chuyển đổi mô hình tổ chức thành Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội và thành lập thêm 5 Công ty Bảo hiểm thành viên nâng số Công ty Bảo hiểm thành viên trực thuộc Tổng công ty lên 24 đơn vị.
- Việc chuyển đổi sang mô hình Tổng Công ty và tăng vốn điều lệ góp phần tạo điều kiện cho MIC có thể phát huy tốt nguồn nhân lực sẵn có, mở rộng quy mô hoạt động, phát triển thêm sản phẩm bảo hiểm hàng không, thúc đẩy hoạt động đầu tư và đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu tham gia bảo hiểm của khách hàng.

Năm 2012 - MIC thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp

- Tái cơ cấu Hội đồng quản trị và Ban điều hành
- Doanh thu bảo hiểm đạt hơn 500 tỷ đồng, tăng hơn 13,93% so với năm 2011
- Chuyển trụ sở Tổng Công ty về số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
- Hội sở Tổng Công ty tổ chức thành 5 Khối: Khối Vận hành, Khối Nghiệp vụ, Khối Tái bảo hiểm, Khối Dự án Đầu tư và Khối Quan hệ Khách hàng.

- Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động Hạng 3 vì "Đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2007 đến năm 2011, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc".

Năm 2013 - Tiếp tục củng cố và phát triển bền vững

- Thông qua Đề án Chiến lược phát triển kinh doanh MIC giai đoạn 2014 – 2015 và tầm nhìn đến 2020
- Là doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ duy nhất trong nước tăng vốn thành công lên 500 tỷ đồng.
- Nằm trong Top các doanh nghiệp tăng trưởng mạnh nhất với tốc độ tăng trưởng doanh thu là 41%.
- Triển khai thành công hệ thống ISO 9001:2008.
- Khai trương tổng đài chăm sóc khách hàng 1900 558891, và website bán bảo hiểm trực tuyến www.baohiem247.vn; khai trương trung tâm cứu hộ ô tô miễn phí tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ký kết hợp tác toàn diện với Tổng Công ty Bưu chính Viettel.
- Tiếp tục đón nhận nhiều danh hiệu cao quý: Thương hiệu tin dùng thủ đô năm 2013; Sao Vàng Đất Việt năm 2013; Top 100 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam năm 2013; Bằng khen Bộ trưởng Bộ Tài chính dành tặng giai đoạn 2010-2012 vì đã có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển của Thị trường Bảo hiểm Việt Nam; Bằng khen của Bộ Quốc phòng tặng vì đã có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện bảo hiểm tai nạn trong Quân đội từ 2009 - 2013; Bằng khen Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội vì có thành tích xuất sắc năm 2013

Năm 2014 - Vươn tới tầm cao

- Lần đầu tiên doanh thu vượt mốc 1000 tỷ đồng.
- Lọt vào Top 7 Doanh nghiệp Bảo hiểm phi nhân thọ mạnh nhất thị trường.
- Phát triển nhiều sản phẩm mới: Trách nhiệm nghề nghiệp bác sỹ quân y, bảo hiểm cây cao su, tín dụng ô tô; hỏa hoạn nhà tư nhân; bảo hiểm dàn ngoài khơi...
- Ký kết hợp tác toàn diện với: Báo Quân đội nhân dân, Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển Việt Nam...
- Đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, xây dựng văn hóa doanh nghiệp và con người MIC tận tâm, chuyên nghiệp.
- Chuyển Hội sở Tổng Công ty về Tầng 15, tòa nhà Mipec số 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.
- Được UBND Thành phố Hà Nội tặng cờ Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2014.

Năm 2015 - Triển khai chiến lược 2015 - 2017 và tầm nhìn đến năm 2020

- Phấn đấu trở thành Top 5 Doanh nghiệp bảo hiểm tốt nhất trên thị trường Việt Nam.
- Xây dựng mối quan hệ với các đối tác lên tầm cao mới.
- Tái cơ cấu danh mục đầu tư, tái cơ cấu các dự án...
- Thu hút thành công nhà đầu tư chiến lược nước ngoài.

Năm 2016 - Phát triển Nhanh, Bền vững, sát TOP 5 thị trường

- Doanh thu tăng trưởng ấn tượng gần chạm mốc 2.000 tỷ đồng, lợi nhuận xấp xỉ 90 tỷ đồng tăng gấp đôi 2015.
- MIC tăng vốn điều lệ lên 800 tỷ đồng, nâng tỷ lệ sở hữu của MB tại MIC lên mức 69,59% đồng thời nâng cao năng lực cạnh tranh của MIC trên thị trường bảo hiểm.
- MIC đã hoàn thiện xong mô hình tổ chức mới, kiện toàn tổ chức và ban hành bộ tiêu chuẩn KPIs.
- MIC nhận nhiều phần thưởng cao quý của UBND TP Hà Nội trao tặng, TOP 10 DNBH uy tín do khách hàng bình chọn.
- Dành hàng tỷ đồng mỗi năm tổ chức nhiều hoạt động xã hội, cộng đồng hướng đến đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, không may mắn.

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội tiền thân là Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội được thành lập ngày 8/10/2007 với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng. Từ đó đến nay, Tổng Công ty đã có 03 lần tăng vốn. Cụ thể như sau:

Bảng 1: Tổng hợp quá trình tăng vốn của MIC

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn *(tỷ đồng)*	Giá trị vốn tăng thêm *(tỷ đồng)*	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp	Căn cứ pháp lý
Ban đầu	300				Giấy phép thành lập và hoạt động số 43GP/KDBH ngày 08/10/2007
Năm 2011	400	100	Chào bán cho cổ đông hiện hữu, CBCNV và đối tác chiến lược	Bộ Tài chính và UBCKNN	- NQĐHĐCĐ số 05/2011/NQ-HĐQT ngày 26/4/2011 - Công văn số 6863/BTC-QLBH ngày 26/5/2011 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận việc tăng vốn điều lệ - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 89/GCN-UBCK ngày 23/08/2011 của UBCKNN - Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC 10/KDBH ngày 24/11/2011
Năm 2013 - 2014	500	100	Chào bán cho cổ đông hiện hữu	Bộ Tài chính và UBCKNN	- NQĐHĐCĐ số 06/NQ.ĐHCĐ.MIC ngày 27/06/2013; - Công văn số 15757/BTC-QLBH ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận nguyên tắc việc tăng vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 69/GCN-UBCK ngày 03/12/2013 của UBCKNN; - Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC 14/KDBH ngày 11/06/2014.
Năm 2016	800	300	Chào bán cho cổ đông hiện hữu và CBCNV	Bộ Tài chính và UBCKNN	- NQĐHĐCĐ số 01/2016/NQ-ĐHĐCĐ.MIC ngày 28/03/2016; - Công văn số 6026/BTC-QLBH ngày 05/05/2016 của Bộ Tài chính về việc tăng vốn điều lệ;

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn *(tỷ đồng)*	Giá trị vốn tăng thêm *(tỷ đồng)*	Hình thức tăng vốn	Đơn vị cấp	Căn cứ pháp lý
					- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 24/GCN-UBCK ngày 30/05/2016 của UBCKNN; - Quyết định số 900/QĐ-UBCK ngày 26/08/2016 của UBCKNN về việc chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng; - Giấy phép điều chỉnh số 43/GPĐC 21/KDBH ngày 03/11/2016.

Nguồn: MIC

2. Cơ cấu tổ chức

Hình 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của MIC

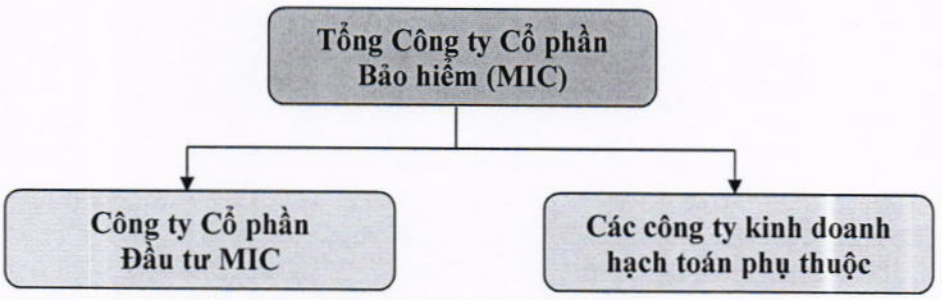

Nguồn: MIC

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Hình 2: Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của MIC

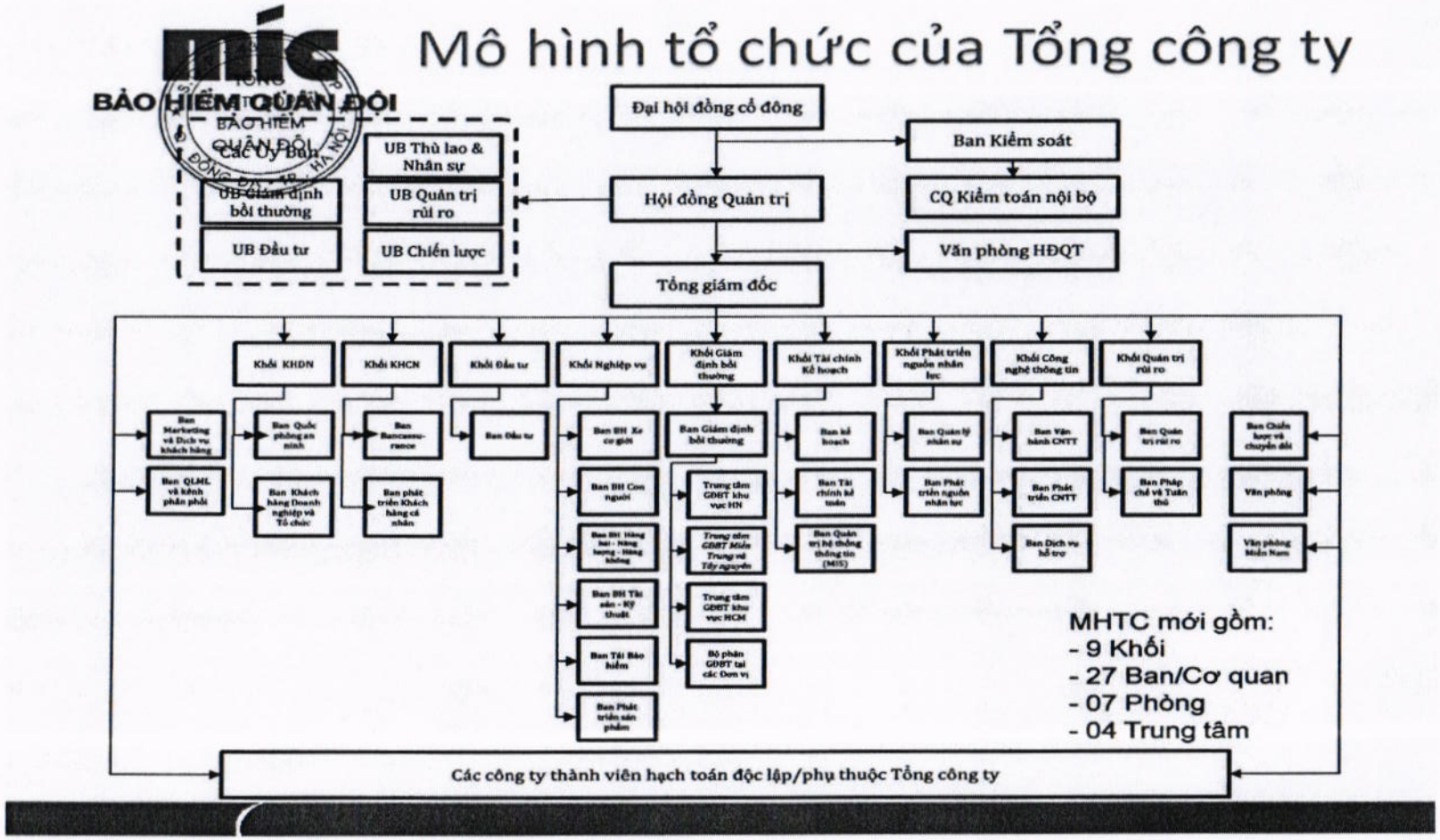

Nguồn: MIC

Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn bộ máy quản lý, hiện bộ máy quản lý của Tổng Công ty có cơ cấu tổ chức như sau:

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có thẩm quyền quyết định các vấn đề:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần;
- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
- Phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm giám đốc điều hành;
- Bổ sung và sửa đổi điều lệ Công ty;
- Các thẩm quyền khác theo Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời; tổ chức chi trả cổ tức;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Giám đốc.

Ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà công ty cần thuê để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như các cơ cấu quản lý tốt do Hội đồng quản trị đề xuất, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Vào ngày 31 tháng 10 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

Các Khối Ban Hội sở và đơn vị trực thuộc

Hiện tại MIC bao gồm các Khối/Ban Hội sở và đơn vị khác như: Khối Khách hàng doanh nghiệp, Khối Khách hàng cá nhân, Khối Đầu tư, Khối Nghiệp vụ, Khối Giám định bồi thường, Khối Tài chính kế hoạch, Khối Phát triển nguồn nhân lực, Khối CNTT, Khối Quản trị rủi ro,...

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập; Cơ cấu cổ đông.

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 24/03/2017

TT	Tên cổ đông	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
1	Ngân hàng TMCP Quân đội	0100283873	21 Cát Linh - Đống Đa - Hà Nội	55.667.925	69,58%
	Tổng cộng			**55.667.925**	**69,58%**

Nguồn: Danh sách cổ đông của MIC tại thời điểm 24/03/2017

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động ngày 08/10/2007. Đến thời điểm hiện tại, số lượng cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

4.3. Cơ cấu cổ đông

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 24/03/2017

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	**Cổ đông trong nước**	**623**	**80.000.000**	**800.000.000.000**	**100%**
1	Cổ đông tổ chức	13	68.761.355	687.613.550.000	85,95%
2	Cổ đông cá nhân	610	11.238.645	112.386.450.000	14,05%
II	**Cổ đông nước ngoài**	**0**	**0**	**0**	**0,00%**
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0,00%
2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0,00%
	Tổng cộng	**623**	**80.000.000**	**800.000.000.000**	**100%**

Nguồn: Danh sách cổ đông của MIC tại thời điểm 24/03/2017

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

5.1. Công ty mẹ của công ty đại chúng

Ngân hàng TMCP Quân Đội

Địa chỉ: 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại: 04.62661088 Fax: 04.62661080

Giấy chứng nhận doanh nghiệp số 0100283873 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/09/1994.

Lĩnh vực kinh doanh: Huy động vốn, cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ ngân hàng và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 31/12/2016): 17.127.409.090.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 31/12/2016): 17.127.409.090.000 đồng

Vốn góp của Ngân hàng TMCP Quân đội tại Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội (tại ngày 21/02/2017): 556.679.250.000 đồng, tương đương 69,58% vốn điều lệ thực góp của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội.

5.2. Công ty con của công ty đại chúng

Công ty cổ phần Đầu tư MIC (MIC Invest)

Địa chỉ: 54 Tố Hữu, phường Trung Văn, quận NamTừ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại: 04.62993999 Fax: 04.62995999

Giấy đăng ký kinh doanh số 0105199713 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 18/3/2011, sửa đổi lần 9 ngày 14/04/2016.

Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản; Xây dựng các công trình; Kinh doanh, dịch vụ sửa chữa ô tô, phụ tùng ô tô và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ đăng ký (tại thời điểm 31/12/2016): 300.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp (tại thời điểm 31/12/2016): 22.300.000.000 đồng

Vốn góp của Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội tại Công ty cổ phần Đầu tư MIC (tại ngày 31/12/2016): 15.300.000.000 đồng, tương đương 68,12% vốn điều lệ thực góp của Công ty cổ phần Đầu tư MIC.

5.3. Những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

5.4. Những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

Ngân hàng TMCP Quân Đội

Nội dung như phần 5.1.

6. Hoạt động kinh doanh

Hiện tại, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội đang chủ yếu thực hiện cung cấp các nghiệp vụ kinh doanh như sau:

- **Kinh doanh bảo hiểm gốc**
  - Bảo hiểm con người
  - Bảo hiểm tài sản
  - Bảo hiểm hàng hóa
  - Bảo hiểm xe cơ giới
  - Bảo hiểm trách nhiệm
  - Bảo hiểm kỹ thuật
  - Bảo hiểm tàu thuyền
  - Bảo hiểm hỗn hợp
  - Bảo hiểm hàng không
  - Bảo hiểm năng lượng
- **Kinh doanh tái bảo hiểm**
- **Tiến hành các hoạt động đầu tư theo quy định của pháp luật;**
- **Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật;**

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu phí từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm qua các năm

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH	Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH
I	**Doanh thu phí bảo hiểm**	**1.290.516**	**111,65%**	**1.633.855**	**114,83%**
1	Phí bảo hiểm gốc	1.401.876	121,29%	1.738.475	122,18%
2	Phí nhận tái bảo hiểm	90.437	7,82%	20.168	1,42%
3	Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	(201.797)	(17,46%)	(124.788)	(8,77%)
II	**Phí nhượng tái bảo hiểm**	**207.984**	**17,99%**	**290.983**	**20,45%**
1	Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	(251.799)	(21,78%)	(328.588)	(23,09%)
2	Tăng dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	43.815	3,79%	37.605	2,64%
II	**Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm**	**73.318**	**6,34%**	**80.002**	**5,62%**
1	Thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	45.633	3,95%	75.809	5,33%

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH	Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH
2	Thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	27.685	2,40%	4.193	0,29%
	Tổng cộng	**1.155.850**	**100%**	**1.422.874**	**100%**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

6.1. Kinh doanh bảo hiểm gốc

Bảng 5: Cơ cấu thu phí bảo hiểm gốc qua các năm

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH	Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH
1	Bảo hiểm con người	115.151	9,96%	127.277	8,95%
2	Bảo hiểm tài sản	117.453	10,16%	155.977	10,96%
3	Bảo hiểm hàng hóa	86.762	7,51%	118.457	8,33%
4	Bảo hiểm xe cơ giới	611.411	52,90%	775.802	54,52%
5	Bảo hiểm trách nhiệm	26.415	2,29%	38.462	2,70%
6	Bảo hiểm kỹ thuật	166.363	14,39%	212.956	14,97%
7	Bảo hiểm tàu thuyền	230.246	19,92%	234.025	16,45%
8	Bảo hiểm hỗn hợp	24.712	2,14%	2.170	0,15%
9	Bảo hiểm hàng không	11.678	1,01%	62.197	4,37%
10	Bảo hiểm năng lượng	11.685	1,01%	11.152	0,78%
	Tổng cộng	**1.401.876**	**121,29%**	**1.738.475**	**122,18%**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

6.2. Kinh doanh tái bảo hiểm

Tái bảo hiểm là việc chuyển giao một phần rủi ro từ công ty bảo hiểm gốc sang các nhà tái bảo hiểm. Với chức năng của mình, tái bảo hiểm giúp các công ty bảo hiểm gốc có thể cấp các đơn bảo hiểm có số tiền bảo hiểm lớn hơn rất nhiều so với năng lực tài chính của mình. Khi có tổn thất, công ty bảo hiểm gốc có thể thu đòi từ các nhà nhận tái bảo hiểm số tiền bồi thường tương ứng với mức độ tham gia của các nhà tái bảo hiểm. Từ khía cạnh này có thể thấy, tái bảo hiểm đảm bảo an toàn về tài chính cho công ty bảo hiểm gốc.

Nhận tái bảo hiểm

Bảng 6: Cơ cấu doanh thu phí nhận tái bảo hiểm qua các năm

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH	Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH
1	Bảo hiểm con người	127	0,01%	0	0,00%
2	Bảo hiểm tài sản	25.261	2,19%	7.532	0,53%
3	Bảo hiểm hàng hóa	3.367	0,29%	5.180	0,36%
4	Bảo hiểm trách nhiệm	10	0,00%	0	0,00%
5	Bảo hiểm kỹ thuật	10.014	0,87%	1.657	0,12%
6	Bảo hiểm tàu thuyền	9.155	0,79%	6.826	0,48%
7	Bảo hiểm hỗn hợp	11.891	1,03%	(1.467)	(0,10%)
8	Bảo hiểm hàng không	4.854	0,42%	1.487	0,10%
9	Bảo hiểm năng lượng	25.758	2,23%	(1.046)	(0,07%)
	Tổng cộng	**90.437**	**7,82%**	**20.168**	**1,42%**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

Nhượng tái bảo hiểm

Bảng 7: Cơ cấu doanh thu phí nhượng tái bảo hiểm qua các năm

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH	Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH
1	Bảo hiểm con người	0	0,00%	46	0,00%
2	Bảo hiểm tài sản	56.614	4,90%	72.336	5,08%
3	Bảo hiểm hàng hóa	10.752	0,93%	13.909	0,98%
4	Bảo hiểm xe cơ giới	366	0,03%	2.248	0,16%
5	Bảo hiểm trách nhiệm	119	0,01%	4.419	0,31%
6	Bảo hiểm kỹ thuật	95.005	8,22%	103.080	7,24%
7	Bảo hiểm tàu thuyền	44.298	3,83%	67.187	4,72%
8	Bảo hiểm hỗn hợp	8.839	0,76%	852	0,06%

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH	Giá trị (triệu đồng)	% DTT hoạt động KDBH
9	Bảo hiểm hàng không	17.718	1,53%	59.358	4,17%
10	Bảo hiểm năng lượng	18.088	1,56%	5.154	0,36%
	Tổng cộng	**251.799**	**21,78%**	**328.589**	**23,09%**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

6.3. Hoạt động đầu tư

Hoạt động đầu tư đóng một vai trò rất quan trọng đối với một doanh nghiệp bảo hiểm. Mặc dù trong bối cảnh nền kinh tế vẫn chưa thực sự phát triển ổn định trong suốt các năm 2014, 2015 và 2016 nhưng hoạt động đầu tư vẫn mang lại nguồn lợi nhuận chủ yếu cho MIC; đồng thời Tổng Công ty luôn duy trì được sự an toàn về mặt tài chính.

Bảng 8: Tình hình hoạt động đầu tư tài chính qua các năm

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015 (triệu đồng)	Năm 2016 (triệu đồng)
1	Doanh thu hoạt động tài chính	63.016	88.006
2	Chi phí hoạt động tài chính	22.949	34.004
3	Lợi nhuận hoạt động tài chính	40.067	54.002

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

Bảng 9: Cơ cấu chi tiết doanh thu hoạt động đầu tư tài chính

TT	Nghiệp vụ	Năm 2015		Năm 2016	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
1	Thu lãi đầu tư trái phiếu	17.591	27,58%	8.821	10.02%
2	Lãi tiền gửi ngân hàng, lãi ủy thác đầu tư	39.752	62,33%	71.252	80.93%
3	Lãi chênh lệch tỷ giá	1.023	1,60%	1.162	1,32%
4	Doanh thu hoạt động tài chính khác	4.649	7,19%	6.764	7,73%
	Tổng cộng	**63.015**	**100%**	**88.006**	**100%**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các năm gần đây

Bảng 10: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu đồng)	Năm 2016 (triệu đồng)	% tăng giảm năm 2016 so với năm 2015
Vốn chủ sở hữu	549.832	846.680	53,99%
Tổng giá trị tài sản	2.242.241	2.928.325	30,60%
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.155.850	1.422.874	23,10%
Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	234.965	367.853	56,56%
Lợi nhuận thuần kinh doanh	48.032	84.179	75,26%
Lợi nhuận khác	2.108	3.978	88,71%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50.140	88.157	75,82%
Lợi nhuận sau thuế	38.521	70.232	82,32%
Giá trị sổ sách (đồng/ cổ phiếu)	10.997	10.584	(3,75%)

Nguồn: BCTCKT riêng lẻ năm 2016 của MIC

Bảng 11: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hợp nhất

Chỉ tiêu	Năm 2015 (triệu đồng)	Năm 2016 (triệu đồng)	% tăng giảm năm 2016 so với năm 2015
Vốn chủ sở hữu	557.841	853.975	53,09%
Tổng giá trị tài sản	2.255.325	2.949.899	30,80%
Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	1.155.850	1.422.874	23,10%
Lợi nhuận gộp từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm	234.965	374.744	59,49%
Lợi nhuận thuần kinh doanh	46.080	86.765	88,29%
Lợi nhuận khác	3.981	1.522	(61,77%)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50.060	88.288	76,36%
Lợi nhuận sau thuế	38.292	70.266	83,50%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	4	11	175,00%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	38.288	70.255	83,49%
Giá trị sổ sách (đồng/ cổ phiếu)	11.002	10.585	(3,79%)

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

So với các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực hiện đang niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán, có thể thấy MIC là một doanh nghiệp bảo hiểm có quy mô vốn, tổng tài sản cũng như các chỉ tiêu sinh lời đều khá khiêm tốn. Tuy vậy, MIC lại có tiềm năng rất lớn đối với mảng kinh doanh bảo hiểm phục vụ cho các doanh nghiệp thuộc quân đội và quân nhân. Trên bình diện toàn thị trường, MIC đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Sau gần 10 năm hoạt động đến nay đã khẳng định là doanh nghiệp bảo hiểm uy tín hàng đầu tại Việt Nam, thị phần đứng TOP 6 thị trường, có hơn 100 sản phẩm dịch vụ bảo hiểm phù hợp với thị trường trong nước và thông lệ quốc tế, mạng lưới với 54 Công ty thành viên tại 55/63 tỉnh thành với trên 1.400 cán bộ nhân viên, hơn 2.500 đại lý, tổng tài sản hơn 2.000 tỉ đồng.

MIC đặt mục tiêu Chiến lược MIC giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến 2025 trở thành Nhà bảo hiểm thuận tiện hàng đầu trong lĩnh vực bán lẻ, MIC quyết tâm vào TOP 5 năm 2020 và TOP 3 năm 2025 cùng với phương châm hoạt động "Nhanh - Khác biệt - Bền vững" và là doanh nghiệp bảo hiểm có quy mô lớn. Với mong muốn đem lại giá trị bền vững cho khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư, MIC đã và đang tích cực đổi mới, cải tiến hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, năng động và gần gũi hơn với khách hàng.

Bên cạnh đó, trong chiến lược phát triển của mình, MIC không ngừng quảng bá, xây dựng hình ảnh, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và đã thu hút được đáng kể hệ thống khách hàng là các doanh nghiệp, tổ chức có uy tín khác và đặc biệt là hệ thống khách hàng lẻ trên toàn quốc. Với ưu thế là một doanh nghiệp trẻ, đi tắt đón đầu các công nghệ mới phục vụ công tác quản lý, khai thác bảo hiểm. Đồng thời với phương châm đặt hiệu quả lên hàng đầu, bằng cách tập trung khai thác các nghiệp vụ bảo hiểm có hiệu quả cao, hạn chế khai thác các nghiệp vụ kém hiệu quả, sẽ hứa hẹn một kết quả kinh doanh tốt hơn cho MIC trong tương lai.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Ngành bảo hiểm nói chung và ngành bảo hiểm phi nhân thọ nói riêng được đánh giá là một trong những ngành có tiềm năng tăng trưởng tốt trong trung và dài hạn. Cụ thể:

- Những chuyển biến tích cực của các nền kinh tế sẽ tạo điều kiện cho sự phục hồi của hoạt động kinh doanh bảo hiểm, phí bảo hiểm sẽ tăng mạnh hơn đặc biệt là ở các thị trường bảo hiểm mới như Châu Á, Châu Mỹ Latin và ở một số nghiệp vụ bảo hiểm như bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm xe cơ giới, bảo hiểm bảo lãnh và bảo hiểm kỹ thuật...
- Nhu cầu sử dụng dịch vụ bảo hiểm ngày càng lớn do nhận thức về sản phẩm bảo hiểm được nâng cao và mức thu nhập trung bình của người dân ngày càng được cải thiện.
- Cạnh tranh trong lĩnh vực bảo hiểm sẽ gia tăng khi mà số lượng các công ty bảo hiểm trong nước và quốc tế được thành lập nhiều hơn và cùng hướng đến khai thác thị trường Việt Nam. Với môi trường kinh doanh ngày càng khốc liệt hơn, các công ty bảo hiểm sẽ có nhiều động lực hơn cho sự nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, mang tính khác biệt cao, nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm thu hút khách hàng.

Về khách hàng, xu hướng khách hàng sẽ có bước chuyển dịch cơ bản theo hướng tăng dần tỷ trọng doanh thu vào đối tượng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, khách hàng cá nhân. Các khách hàng lớn sẽ bắt đầu sử dụng các dịch vụ phòng ngừa rủi ro chất lượng cao hơn của ngành Bảo hiểm. Do vậy, cùng với sự tăng trưởng của khu vực kinh tế tư nhân - khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, ngành bảo hiểm trong 5 năm tới sẽ đẩy mạnh việc cung cấp các sản phẩm, dịch vụ cho khối khách hàng là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, khách hàng cá nhân.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của Tổng Công ty nên MIC luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình. Tính đến 31/12/2016, tổng số cán bộ công nhân viên của Tổng Công ty là: 1.416 người.

Bảng 12: Cơ cấu nhân sự của MIC tại thời điểm 31/12/2016

STT	Loại lao động	Số lượng
	Phân theo giới tính	**1.416**
1	Nam	720
2	Nữ	696
	Phân theo trình độ học vấn	**1.416**
1	Trình độ trên Đại học	44
2	Trình độ Đại học	1065
3	Đối tượng khác	307

Nguồn: MIC

9.2. Chính sách đối với người lao động

Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc:
  - Người lao động làm việc tại Tổng Công ty 8 giờ/ngày và 5 ngày/tuần.
  - Người lao động được nghỉ theo quy định của Luật Lao động bao gồm: ngày lễ, nghỉ Tết, nghỉ ốm, nghỉ thai sản, nghỉ phép, nghỉ việc riêng...
- Chế độ bảo hiểm, phúc lợi: Tổng Công ty bảo đảm quyền lợi về bảo hiểm và phúc lợi cho người lao động trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành.

Chính sách đào tạo

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong sự phát triển của Tổng Công ty, MIC đặc biệt chú trọng tới việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực. Với mục tiêu là xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên thành thạo về nghiệp vụ, chuẩn mực trong đạo đức kinh doanh, chuyên nghiệp trong phong cách làm việc và nhiệt tình phục vụ khách hàng. Vì vậy, MIC thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nội bộ, đồng thời khuyến khích cán bộ nhân viên nâng cao trình độ thông qua việc tham gia các khóa học bên ngoài do Tổng Công ty tài trợ. Bên cạnh đó, MIC còn tạo điều kiện hỗ trợ về mặt thời gian cho những lao động có nhu cầu học tập, đào tạo.

Chính sách lương

Tổng Công ty xây dựng quy chế về quản lý và phân phối tiền lương áp dụng thống nhất trong toàn Tổng Công ty. Đơn giá tiền lương được xác định dựa vào Tổng quỹ lương (theo quy định của Nhà nước về thang bảng lương, số lượng lao động, mức lương tối thiểu) và doanh số. Tiền lương được phân phối theo hiệu quả lao động và sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng nhất để kích thích người lao động tích cực làm việc. Việc phân phối

tiền lương được thực hiện công khai và dân chủ, đảm bảo sự công bằng và hợp lý giữa các chức danh trong Tổng Công ty.

Chính sách thưởng

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Tổng Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc. Tổng Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động

Tổng Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Tổng Công ty luôn quan tâm đến đời sống người lao động và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Cụ thể:

- Tặng quà cho các cán bộ công nhân viên vào các ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày lễ Tết (Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, 30/4, ngày Quốc tế Lao động 1/5, ngày Quốc khánh 2/9);
- Tổ chức cho các cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát, du lịch hàng năm;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động;
- Tổ chức vui chơi và tặng quà cho các cháu là con của các cán bộ công nhân viên Tổng Công ty nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Rằm Trung thu;
- Tặng quà cho các cháu đạt thành tích cao trong học tập.
- Được trang bị đồng phục MIC;
- Được thăm hỏi/chúc mừng khi gia đình có việc hiếu/hỷ;
- Được chăm sóc sức khỏe bằng thẻ MIC-Health Care,..

9.3. Mức lương bình quân

Bảng 13: Mức lương bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017 (dự kiến)
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	12.869.355	14.296.000	14.693.284	15.198.785

Nguồn: MIC

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chính sách phân phối cổ tức do Hội đồng quản trị đề nghị và Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Tổng Công ty chỉ được chi trả cho cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp và tùy theo đặc điểm tình hình kinh doanh theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Bảng 14: Tỷ lệ trả cổ tức trong những năm gần đây

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Thời điểm thanh toán
Năm 2013	7%	Tiền mặt	20/08/2014
Năm 2014	6%	Tiền mặt	20/08/2015
Năm 2015	7%	Tiền mặt	24/06/2016
Năm 2016	8%	Tiền mặt	10/04/2017
Năm 2017 (dự kiến)	Tối thiểu 8%	-	-

Nguồn: MIC

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

❖ **Trích khấu hao tài sản cố định**

Khấu hao và khấu trừ tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Bảng 15: Thời gian khấu hao TSCĐ

Nhóm tài sản	Thời gian
Nhà cửa	08 - 30 năm
Thiết bị văn phòng	03 - 07 năm
Phương tiện vận tải	08 - 10 năm
Phần mềm	03 năm
Quyền sử dụng đất vô thời hạn	Không khấu hao

Nguồn: MIC

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản vay nợ. Tính đến thời điểm 31/12/2016 Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Bảng 16: Các khoản phải nộp theo luật định

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Thuế Giá trị gia tăng	9.789	13.378
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	11.768	10.022
Thuế Thu nhập cá nhân	603	1.794
Thuế Thu nhập đại lý	440	640
Thuế khác	627	168
Tổng cộng	**23.227**	**26.002**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản phải nộp theo các quy định pháp luật hiện hành.

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Theo quy định của Điều lệ Tổng Công ty, trước khi thực hiện phân chia cổ tức, Tổng Công ty phải trích lập các quỹ. Việc trích lập các quỹ sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo đúng chế độ tài chính hiện hành do Nhà nước quy định.

Bảng 17: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Quỹ dự trữ bắt buộc	11.840	15.352
Tổng cộng	**11.840**	**15.352**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

❖ **Tình hình công nợ hiện nay**

- Các khoản phải thu

Bảng 18: Các khoản phải thu

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Các khoản phải thu ngắn hạn	**394.331**	**437.130**
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	165.625	181.630
Trả trước cho người bán ngắn hạn	115.044	127.226
Phải thu ngắn hạn khác	118.897	134.021
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	(5.235)	(5.747)
Các khoản phải thu dài hạn	**9.480**	**11.903**
Phải thu dài hạn khác	9.480	11.903
Tổng cộng	**403.811**	**449.033**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

- Các khoản phải trả

Bảng 19: Các khoản phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Nợ ngắn hạn	**1.642.214**	**2.043.279**
Phải trả người bán ngắn hạn	89.899	140.196
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	10.537	5.673
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	23.227	26.002
Phải trả người lao động	43.205	56.277
Chi phí phải trả ngắn hạn	7.488	11.727

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	26.972	47.483
Phải trả ngắn hạn khác	252.248	274.218
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	207.091	233.003
Dự phòng nghiệp vụ	981.547	1.248.700
Nợ dài hạn	**55.270**	**52.645**
Phải trả dài hạn khác	28.254	28.264
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	12.000	8.000
Doanh thu chưa thực hiện	15.016	16.381
Tổng cộng	**1.697.484**	**2.095.924**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

❖ **Tình hình dư nợ vay**

Bảng 20: Chi tiết các khoản vay

Ngân hàng	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Ngân hàng TMCP Quân đội	174.000	142.862
Ngân hàng TMCP Phát triển nhà Thành phố Hồ Chí Minh	33.091	-
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	-	82.794
Cá nhân khác	-	7.347
Tổng cộng	**207.091**	**233.003**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

❖ **Các khoản đầu tư tài chính**

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Bảng 21: Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Chứng khoán kinh doanh	**183.320**	**343.145**
Cổ phiếu niêm yết	8.092	8.092
Cổ phiếu chưa niêm yết	170.228	330.053

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Các khoản đầu tư khác	5.000	5.000
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	**(15.203)**	**(16.819)**
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	**680.431**	**1.228.185**
Tiền gửi có kỳ hạn	353.585	899.356
Ủy thác đầu tư	326.846	298.828
Ủy thác đầu tư chứng khoán	*299.962*	*298.828*
Ủy thác đầu tư bất động sản	*26.234*	*0*
Ủy thác cho vay	*650*	*0*
Chứng chỉ tiền gửi	0	30.000
Tổng cộng	**848.547**	**1.554.510**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Bảng 22: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Đầu tư dài hạn khác	130.007	100.007
Trái phiếu	*100.000*	*100.000*
Đầu tư khác	*30.007*	*7*
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(7)	(7)
Tổng cộng	**130.007**	**100.000**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 23: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,07	1,18
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,07	1,17
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	75,27%	71,05%
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	304,30%	245,43%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm/Vốn chủ sở hữu	%	207,20%	201,57%
- Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm/Tổng tài sản	%	51,25%	54,67%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	3,31%	4,94%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,86%	9,95%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	1,70%	2,70%
- Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	%	3,99%	6,10%

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

12. Tài sản

Bảng 24: Tình hình tài sản tính đến thời điểm 31/12/2016

Tài sản	Nguyên giá *(đồng)*	Giá trị còn lại *(đồng)*	% GTCL/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	**131.795.130.426**	**89.733.800.609**	**68,09%**
Nhà cửa	63.222.496.843	53.739.715.778	85,00%
Máy móc thiết bị	921.858.000	698.954.515	75,82%
Thiết bị văn phòng	5.213.704.941	2.093.938.738	40,16%
Phương tiện vận tải	62.437.070.642	33.201.191.578	53,18%
Tài sản cố định vô hình	**19.058.533.380**	**17.120.257.884**	**89,83%**
Phần mềm	2.006.349.380	68.073.884	3,39%
Quyền sử dụng đất	17.052.184.000	17.052.184.000	100,00%

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

Bảng 25: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chỉ tiêu	31/12/2015 (triệu đồng)	31/12/2016 (triệu đồng)
Dự án D47	195.908	231.150
Dự án xây dựng tòa nhà GAET	12.596	34.042
Dự án xây dựng tòa nhà MIPEC Tower	30.813	30.813
Tổng cộng	**239.317**	**296.006**

Nguồn: BCTCKT hợp nhất năm 2016 của MIC

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và cổ tức năm 2017

Bảng 26: Kế hoạch sản xuất kinh doanh, cổ tức năm 2017

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu đồng)	Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	800.000	800.000	0,00%	(*)	-
Doanh thu thuần	1.422.874	1.762.000	23,8%	(*)	-
Lợi nhuận trước thuế	88.288	148.000	67,6%	(*)	-

Chỉ tiêu	Năm 2016 (triệu đồng)	Năm 2017		Năm 2018	
		Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch (triệu đồng)	% tăng giảm so với năm 2017
Lợi nhuận sau thuế	70.266	118.400	68,5%	(*)	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	4,94%	6,72%	-	(*)	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,06%	14,8%	-	(*)	-
Cổ tức	8%	Tối thiểu 8%	-	(*)	-

Nguồn: Kế hoạch kinh doanh chi tiết năm 2017 đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ.MIC ngày 29/03/2017.

(*) Hiện nay, Công ty chưa xây dựng kế hoạch kinh doanh chi tiết cho các năm tiếp theo.

Căn cứ để đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh trong những năm tiếp theo

Trên cơ sở những phân tích đánh giá xu hướng và tiềm năng thị trường, MIC xây dựng cho mình những định hướng chính cho hoạt động kinh doanh năm 2017 như sau:

- Tiếp tục thắt chặt công tác kiểm soát rủi ro, thực hiện tốt công tác đánh giá rủi ro trước khi cung cấp dịch vụ bảo hiểm. Tập trung khuyến khích khai thác các dịch vụ có hiệu quả cao và hạn chế những dịch vụ có hiệu quả thấp;
- Nâng cao chất lượng dịch vụ theo hướng giải quyết nhanh, kịp thời và chính xác các vụ tổn thất, đồng thời kiên quyết đấu tranh với hiện tượng trục lợi bảo hiểm;
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm mới, bảo hiểm trọn gói cá nhân, hộ gia đình và doanh nghiệp nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu đa dạng của khách hàng;
- Mở rộng kênh phân phối các sản phẩm bảo hiểm theo mô hình hợp tác ngân hàng - bảo hiểm (Bancassurance) thông qua hệ thống Ngân hàng TMCP Quân đội trên cả nước;
- Thực hiện công tác quy hoạch cán bộ nhằm định hướng bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và chuyên gia trong từng lĩnh vực bảo hiểm;
- Nâng cao năng lực tài chính của MIC, tiếp cận các tiêu chuẩn đánh giá năng lục tài chính quốc tế. Mở rộng hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm ra thị trường quốc tế;
- Nâng cấp các phần mềm ứng dụng lên phiên bản mới nâng cao chất lượng xử lý dữ liệu, đảm bảo bảo mật và an toàn dữ liệu đồng thời duy trì sự ổn định trong quá trình sử dụng;
- Xây dựng cơ cấu đầu tư hợp lý trong các lĩnh vực tiền gửi, ủy thác đầu tư, chứng khoán, góp vốn hợp tác kinh doanh và bất động sản nhằm tối ưu hóa lợi nhuận từ hoạt động đầu tư.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Trải qua 10 năm xây dựng và phát triển, Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội đã phát triển mạnh mẽ với số vốn điều lệ 800 tỷ đồng, mạng lưới rộng khắp với 54 công ty thành

viên tại 55/63 tỉnh thành phố trên cả nước. Đến nay, MIC không chỉ khẳng định là đơn vị bảo hiểm tốt nhất cho các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng mà còn đẩy mạnh phục vụ ra bên ngoài với 130 sản phẩm bảo hiểm đáp ứng yêu cầu của mọi đối tượng khách hàng.

Chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2020 đưa MIC đứng trong TOP 5 DNBH phi nhân thọ và tầm nhìn đến năm 2025 là TOP 3 DNBH phi nhân thọ.

Với các mục tiêu chiến lược:

Tầm nhìn: "Doanh nghiệp bảo hiểm thuận tiện hàng đầu trong lĩnh vực bán lẻ"

Phương châm tăng trưởng: "Nhanh - Khác biệt - Bền vững - Hiệu quả"

Giá trị cốt lõi: "Tin cậy - Hợp tác - Chia sẻ - Chăm sóc khách hàng - Sáng tạo"

Với mô hình kinh doanh trên cơ sở 3 trụ cột, 4 nền tảng và 13 sáng kiến chiến lược.

Cùng với đó, MIC đã từng bước xây dựng nền tảng chắc chắn và triển khai nhiều giải pháp đồng bộ đảm bảo phát triển bền vững bao gồm: Nguồn nhân lực trí tuệ cùng năng lực quản trị điều hành khoa học của đội ngũ lãnh đạo; Chuyển đổi thành công mô hình tổ chức hoạt động của Tổng Công ty; Cải tiến hệ thống CNTT; Tăng cường năng lực quản trị rủi ro tuân thủ theo chuẩn mực quốc tế Solvency, kiện toàn và chuẩn hóa các hoạt động kinh doanh; Tăng cường hoạt động bán chéo liên kết với các ngân hàng; Nâng cao năng lực tài chính và hiệu quả hoạt động đầu tư; Thực hiện chi trả cổ tức hàng năm đảm bảo quyền lợi cổ đông; Là một trong những DNBH đầu tiên áp dụng hệ thống chỉ số đánh giá hiệu quả công việc KPI theo mô hình thẻ điểm cân bằng BSC; Đưa cổ phiếu MIC lên niêm yết trên thị trường chứng khoán, .v.v…

Năm 2015 và 2016, tốc độ doanh thu và lợi nhuận đều đạt con số ấn tượng với tỷ lệ tăng trưởng gần 20%, củng cố vững chắc vị trí thứ 6 với việc bỏ xa nhóm bên dưới và tiệm cận TOP 5, duy trì tỷ lệ bồi thường dưới 27%.

Thành công đem lại đã chứng tỏ định hướng đúng đắn và là động lực mạnh mẽ tạo đà để MIC tiếp tục phát triển, hoàn thành chiến lược mà Ban Lãnh đạo Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội đã đề ra.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

❖ **Danh sách thành viên Hội đồng quản trị**

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Uông Đông Hưng	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
2	Nguyễn Quang Hiện	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
3	Phan Phương Anh	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT điều hành
4	Nguyễn Đức Thuận	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập
5	Dư Cao Sơn	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT độc lập

❖ **Sơ yếu lý lịch**

▪ **Ông Uông Đông Hưng - Chủ tịch Hội đồng quản trị**

Họ và tên : Uông Đông Hưng
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 19/09/1975
Nơi sinh : Hà Tĩnh
Số CMND : 042075000021 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 27/08/2014
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú : 29 Ngõ 43, Đông Tác, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên hệ : 04 6285 3388
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
12/1998 - 03/2000	Chuyên viên - Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Lý Nam Đế
03/2000 - 12/2003	Chuyên viên - Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Long Biên
12/2003 - 09/2006	Phó giám đốc - Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Long Biên
09/2006 - 03/2010	Giám đốc - Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Trần Duy Hưng
03/2010 - 06/2012	Giám đốc - Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Sở giao dịch
06/2012 - 07/2013	Giám đốc phụ trách kinh doanh khu vực Miền Trung kiêm Giám

Thời gian	Chức vụ
	đốc Sở giao dịch - Ngân hàng TMCP Quân đội
08/2013 - nay	Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Quân đội
6/2015- nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Quân đội

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 36.184.151 cổ phần (tương ứng với 45,23% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện (đại diện sở hữu phần vốn của Ngân hàng TMCP Quân đội): 36.184.151 cổ phần (tương ứng với 45,23% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ:*

Người có liên quan	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)
Ngân hàng TMCP Quân đội	0100283873	Ông Uông Đông Hưng là Phó Tổng giám đốc, đồng thời là người đại diện sở hữu phần vốn của Ngân hàng TMCP Quân đội	55.667.925	69,58%

- **Ông Nguyễn Quang Hiện - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Nguyễn Quang Hiện

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 14/04/1977

Nơi sinh : Nam Định

Số CMND : 013042319 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 6/8/2012

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Nam Định

Địa chỉ thường trú : Số 1, A12, ngõ 1, Phạm Tuấn Tài, phường Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại liên hệ : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
2000 - 2003	Cán bộ tín dụng - PGD số 2 - Ngân hàng TMCP Quân đội
2003 - 2005	PGĐ Chi nhánh Minh Khai - Ngân hàng TMCP Quân đội
2005 - 5/2012	Giám đốc Chi nhánh Hoàn Kiếm - Ngân hàng TMCP Quân đội
5/2012 - 6/2015	Chủ tịch HĐQT, Phó TGĐ thường trực - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội
6/2015 - nay	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 19.483.774 cổ phần (tương ứng với 24,35% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện (đại diện sở hữu phần vốn của Ngân hàng TMCP Quân đội): 19.483.774 cổ phần (tương ứng với 24,35% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ:*

Người có liên quan	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)
Ngân hàng TMCP Quân đội	0100283873	Ông Nguyễn Quang Hiện là người đại diện sở hữu phần vốn của Ngân hàng TMCP Quân đội	55.667.925	69,58%

- **Ông Phan Phương Anh - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên : Phan Phương Anh

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 21/3/1976

Nơi sinh : Nghệ An

Số CMND : 182039237 Nơi cấp: Nghệ An Ngày cấp: 29/7/2006

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Nghệ An

Địa chỉ thường trú : P402, CT1A - ĐN2, Mỹ Đình 2, Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế , chuyên ngành tài chính ngân hàng

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
10/1998 - 5/2000	CB phòng đầu tư và quản lý dự án - Ngân hàng MB
6/2000 - 9/2001	Trưởng đại diện tại Hồ Chí Minh, trưởng phòng giao dịch môi giới- Công ty chứng khoán Thăng Long
10/2001 - 11/2004	Phó phòng, Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Ngân hàng MB
12/2004 - 12/2005	Phó phòng nguồn vốn và kinh doanh - Ngân hàng MB
01/2006 - 04/2006	Tư vấn thành lập và triển khai hoạt động Công ty chứng khoán Habubank
05/2006 - 09/2006	Trưởng ban trù bị thành lập Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư MB
09/2006 - nay	Phó Chủ tịch, Tổng Giám đốc HĐQT Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư MB
6/2016 - nay	Thành viên HĐQT Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư MB.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.000.000 cổ phần (tương ứng với 2,50% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện (đại diện sở hữu phần vốn của MBCapital): 2.000.000 cổ phần (tương ứng với 2,50% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ:*

Người có liên quan	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)
Công ty CP Quản lý Quỹ Đầu tư MB (MBCapital)	53/UBCK-GP	Ông Phan Phương Anh là Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT, đồng thời là người đại diện sở hữu phần vốn của Công ty Quản lý Quỹ đầu tư MB	2.000.000	2,50%

- **Ông Nguyễn Đức Thuận - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên : Nguyễn Đức Thuận
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 10/2/1959
Nơi sinh : Hát Môn - Phúc Thọ - Hà Nội.
Số CMSQ : 02023247 cấp ngày 15/10/2009 tại Bộ Quốc Phòng.
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Hát Môn - Phúc Thọ - Hà Nội.
Địa chỉ thường trú : Số 6, nhà B19, phường Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388
Trình độ văn hóa : 10/10
Trình độ chuyên môn : Đại học Bách khoa Hà Nội.
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
2003 - 2009	Giám đốc Công ty dịch vụ XNK Gaet, Tổng cục CNQP
2009 - 2010	Chủ tịch kiêm TGĐ Công ty Vật tư CNQP, Tổng cục CNQP
2010 - 2012	Chủ tịch HĐTV kiêm TGĐ Công ty KTKT CNQP
2012 - 2015	Phó tư lệnh BĐ 12, Phó TGĐ Tổng Công ty XD Trường Sơn
2015 - 2016	Tư lệnh BĐ 12, TGĐ Tổng Công ty XD Trường Sơn
2016 - nay	Thành viên HĐQT Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội
Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).
Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

- **Ông Dư Cao Sơn - Thành viên Hội đồng quản trị**

Họ và tên : Dư Cao Sơn
Giới tính : Nam
Ngày sinh : 9/4/1957

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMND : 013042319 Ngày cấp: 06/8/2012 Nơi cấp: Hà Nội

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Hà Nội

Địa chỉ thường trú : 41A , Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 10/10

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư quân sự về thông tin đường dây

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
1980 - 1984	Kỹ sư, quản đốc phân xưởng A30 QCPK
1984 - 1989	Ban kế hoạch - Phân viện Tác chiến điện tử
1989 - 2000	PGĐ chi nhánh TECAPRO Hà Nội
2000 - 2010	Trợ lý, trưởng phòng XNK 4 công ty Vaxuco - BQP
2003 - nay	PTGĐ - Công ty CP Hóa dầu Quân đội
2012 - nay	Thành viên HĐQT - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Phó TGĐ Công ty CP Hóa dầu Quân đội

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 3.526.000 cổ phần (tương ứng với 4,41% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 26.000 cổ phần (tương ứng với 0,03% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện (đại diện sở hữu phần vốn của Công ty cổ phần Hóa dầu Quân đội): 3.500.000 cổ phần (tương ứng với 4,37% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ:*

Người có liên quan	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNĐKKD	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ/ vốn điều lệ (%)
Công ty cổ phần Hóa dầu Quân đội (MIPEC)	0101436307	Ông Dư Cao Sơn là Phó TGĐ, đồng thời là người đại diện sở hữu phần vốn của Công ty cổ phần Hóa dầu Quân đội	3.500.000	4,37%

2. Ban Kiểm soát

❖ **Danh sách thành viên Ban Kiểm soát**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Phương Thúy	Trưởng Ban kiểm soát
2	Tăng Thị Thu Hằng	Thành viên Ban kiểm soát
3	Dương Thị Thanh Nga	Thành viên Ban kiểm soát

❖ **Sơ yếu lý lịch**

▪ **Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Trưởng Ban kiểm soát**

Họ và tên : Nguyễn Thị Phương Thúy
Giới tính : Nữ
Ngày sinh : 27/07/1986
Nơi sinh : Hà Nội
Số CMND : 111916408 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 30/03/2007
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Hà Nội
Địa chỉ thường trú : Trường hữu nghị T78 - Thọ Lộc - Phúc Thọ - Hà Nội
Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
2008 - 2009	Chuyên viên - Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2009 - 2013	Kiểm toán viên - Ngân hàng TMCP Quân đội
2013 - 5/2015	Trưởng bộ phận báo cáo - Ngân hàng TMCP Quân đội
6/2015 - nay	Trưởng Ban kiểm soát - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội
Chức vụ tại các tổ chức khác: Không
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
Số lượng cổ phần nắm giữ: 1.000 cổ phần (tương ứng với 0,001% vốn điều lệ).
Trong đó:
- *Sở hữu cá nhân: 1.000 cổ phần (tương ứng với 0,001% vốn điều lệ).*

- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Bà Tăng Thị Thu Hằng - Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên : Tăng Thị Thu Hằng

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 11/11/1968

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMQS : 13009564 Nơi cấp: Tổng cục CNQP cấp ngày 15/4/2014

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Số nhà 180A, ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
7/1988 - 10/1989	Nhân viên - Cục vật tư- Tổng cục CNQP
11/1989 - 9/1990	Nhân viên HC - Cục vật tư- Tổng cục CNQP
10/1990 - 8/1994	Kế toán viên - Xí nghiệp T488 Cục vật tư - Tổng cục CNQP
9/1994 - 5/1996	Kế toán viên - Công ty Ngân Hà- Tổng cục CNQP
6/1996 - 6/2001	Kế toán tổng hợp - Công ty Vật tư và dịch vụ XNK GAET - Tổng cục CNQP
7/2001 - 3/2008	Trưởng ban Tài chính- Công ty GAET- Tổng cục CNQP
4/2008 - 2016	Trợ lý Tài chính- Phòng tài chính Tổng cục CNQP
2016 - nay	Thành viên Ban Kiểm soát - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội; Trợ lý Tài chính- Phòng tài chính Tổng cục CNQP

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát - Tổng công ty CP Bảo hiểm quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Trợ lý Tài chính - Phòng tài chính Tổng cục CNQP

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00 % vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: .0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Bà Dương Thị Thanh Nga - Thành viên Ban kiểm soát**

Họ và tên : Dương Thị Thanh Nga
Giới tính : Nữ
Ngày sinh : 31/07/1981
Nơi sinh : Hà Nội
Số CMT : 013598888 Nơi cấp: Hà Nội cấp ngày 10/10/2012.
Dân tộc : Kinh
Quốc tịch : Việt Nam
Quê quán : Hà Nội.
Địa chỉ thường trú : Phòng 405, nhà C1+2, ngõ 106 Lê Trọng Tấn, Hà Nội.
Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
2003 - 2005	Công ty TNHH Chiu Yi Việt Nam, Quang Trung, Hà Đông, HN
2005 - 2007	Chuyên viên phòng Treasuary - Ngân hàng TMCP Quân Đội
2007 - 2009	Chuyên viên phòng kế toán - Khối TCKT - Ngân hàng Quân Đội
2010 - 2012	Kiểm soát viên - Khối TCKT - Ngân hàng Quân Đội
2012 - nay	Trưởng phòng Tài chính - Khối TCKT - Ngân hàng Quân Đội
2016 - nay	Thành viên Ban Kiểm soát - Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban Kiểm soát - Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội
Chức vụ tại các tổ chức khác: Trưởng phòng Tài chính - Khối TCKT - Ngân hàng Quân Đội
Hành vi vi phạm pháp luật: Không
Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không
Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00 % vốn điều lệ).
Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

3. Ban Giám đốc

❖ **Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc**

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Nguyễn Quang Hiện	Tổng Giám đốc
2	Lê Như Hải	Phó Tổng Giám đốc thường trực
3	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc
4	Vũ Thị Lê Lan	Phó Tổng Giám đốc
5	Nguyễn Thị Hải Yến	Phó Tổng Giám đốc
6	Nguyễn Đức Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
7	Đoàn Phong Quang	Phó Tổng Giám đốc

❖ **Sơ yếu lý lịch**

▪ **Ông Nguyễn Quang Hiện - Tổng Giám đốc**

Sơ yếu lý lịch như trên.

▪ **Ông Lê Như Hải - Phó Tổng Giám đốc Thường trực**

Họ và tên : Lê Như Hải

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 13/9/1977

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMND : 112178762 Nơi cấp: Công an Hà Nội cấp ngày 8/5/2010

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Hà Nội

Địa chỉ thường trú : Số nhà 12, ngách 25, ngõ 162 Lê Trọng Tấn - Thanh Xuân - Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
1/2000 - 4/2001	Kế toán vật tư - Khách sạn Quốc tế ASEAN
5/2001 - 12/2002	Phó phòng Kế toán - Khách sạn Quốc tế ASEAN
1/2003 - 11/2006	Trưởng phòng Kế toán - Khách sạn Quốc tế ASEAN

12/2006 - 5/2007	Phó Giám đốc - Khách sạn Quốc tế ASEAN
5/2007 - 10/2007	Ban trù bị thành lập Công ty Bảo hiểm Quân đội
10/2007 - 6/2010	Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
7/2010 - 10/2012	Phó Tổng Giám đốc - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
10/2012 - 6/2015	Phó Tổng Giám đốc phụ trách - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
2011 - nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư MIC
6/2015 - nay	Phó Tổng Giám đốc thường trực - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc thường trực - Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư MIC

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Nguyễn Thị Thu Hằng

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 30/9/1974

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMND : 011796642 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 4/5/2007

Dân tộc : kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Hà Bắc

Địa chỉ thường trú : 66 Thụy Khê, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Ngoại ngữ

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
6/1997 - 8/2002	Chuyên viên phòng Tổ chức Hành chính, Công ty Bảo hiểm Dầu khí
8/2002 - 9/2007	Chuyên viên phòng Tái Bảo hiểm, Công ty Bảo hiểm Dầu khí
10/2007 - 10/2008	Phó phòng, Phụ trách phòng Tái Bảo hiểm - Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội.
10/2008 - 05/2011	Trưởng phòng Tái Bảo hiểm - Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội.
06/2011 - 08/2012	Giám đốc Ban Tái Bảo hiểm - Tổng Công ty CP Bảo hiểm Quân đội
08/2012 - nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội phụ trách Khối Tái Bảo hiểm

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 10.300 cổ phần (tương ứng với 0,01% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 10.300 cổ phần (tương ứng với 0,01% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Bà Vũ Thị Lê Lan - Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Vũ Thị Lê Lan

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 06/02/1975

Nơi sinh : Hà Nội

Số CMND : 011838649 do Công an Hà Nội cấp ngày 17/3/2003

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Thái Bình

Địa chỉ thường trú : Nhà G4 - Phòng 8 khu TT Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 0462853388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị DN - Học viện Công nghệ Châu Á

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
1996 - 1997	Trợ lý cố vấn Trưởng Dự án, Dự án VIE/93/009 của UNDP/UNAIDS tăng cường năng lực lập kế hoạch và quản lý phòng chống HIV/AIDS tại Việt Nam
1997 - 2004	Quản lý văn phòng (Nhân sự và Hành chính), Dự án phòng chống sốt rét Việt Nam của Cộng đồng chung Châu Âu (EU)
2004 - 2006	Quản lý văn phòng (Nhân sự, Hành chính và Ngân sách), Dự án kỹ thuật phát triển của Ngân hàng Châu Á, xây dựng năng lực phát triển cho giáo viên Trung học chuyên nghiệp
2006 - 2009	Trưởng ban Nhân sự, Tập đoàn BITEXCO
2008 - 2010	Trưởng ban Nhân sự, Công ty TNHH Panasonic Electronic Devices Việt Nam
2009 - 2011	Tư vấn độc lập về quản lý Nguồn nhân lực
2011 - 2012	Quản lý Dịch vụ tư vấn Quản lý nguồn nhân lực và Tổ chức, Công ty E&Y Việt Nam - Văn phòng tại Hà Nội
2012 - 2/2016	Phó GĐ Dịch vụ tư vấn quản lý nguồn nhân lực, Công ty PwC Việt Nam-Văn phòng tại Hà Nội
2/2016 - nay	Phó TGĐ - Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Nguyễn Thị Hải Yến

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 8/4/1979

Nơi sinh : Vĩnh Phúc

Số CMND : 012837337 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 6/1/2006

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Vĩnh Phúc

Địa chỉ thường trú : Số nhà 79 phố Trần Cung, phường Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - Đại học Thương mại, chuyên ngành Kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
2002 - 2007	Trưởng phòng kinh doanh - Công ty mặt trời vàng (Gold Sun)
1/2008 - 6/2009	Chuyên viên - Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
7/2009 - 7/2009	Phó phòng BH Hàng hải - Công ty CP Bảo hiểm Quân đội
8/2009 - 5/2011	Phó phòng QPAN - Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội
6/2011 - 7/4/2014	Giám đốc Ban QPAN - Tổng công ty MIC
4/2014 - 12/2014	Phó TGĐ kiêm Giám đốc Ban QPAN
1/2015 - 10/2015	Phó TGĐ kiêm Giám đốc Công ty Bảo hiểm MIC Điện Biên Phủ
11/2015 - nay	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Ông Nguyễn Đức Tuấn - Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Nguyễn Đức Tuấn

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 26/6/1974

Nơi sinh : Hải Hưng

Số CMND : 030074000140 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 12/3/2015

Dân tộc : kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Hà Nam

Địa chỉ thường trú : 605 nhà C, Tổ 44 Vinaconex, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Tài chính, Ngân hàng, Bảo hiểm, Việt Nam và Đông Nam Á - Trường Đại học Nantes.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
1997 - 2002	Cán bộ Công ty Bảo Việt Lào Cai
2002 - 2003	Cán bộ công ty Bảo Việt Nhân thọ Lào Cai
2003 - 2004	Cán bộ công ty Bảo hiểm PJICO Lào Cai
2004 - 1/2005	Phó Giám đốc Công ty Bảo hiểm PJICO Lào Cai
1/2005 - 10/2007	Giám đốc Công ty Bảo hiểm PJICO Lào Cai
11/2007 - 12/2007	Ban trù bị thành lập Chi nhánh Tây Bắc - Công ty Cổ phần Bảo hiểm MIC
12/2007 - 5/2011	Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội - Chi nhánh Khu vực Tây Bắc
6/2011 - 4/2014	Giám đốc Công ty Bảo hiểm MIC Hà Nội
4/2014 - 7/2015	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty Bảo hiểm MIC Hà Nội
7/2015 - 11/2015	Phó Tổng giám đốc kiêm phụ trách công tác giám định bồi thường
12/2015 - nay	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty Bảo hiểm MIC Hà Nội

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty Bảo hiểm MIC Hà Nội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 13.000 cổ phần (tương ứng với 0,016% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 13.000 cổ phần (tương ứng với 0,016% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

▪ **Ông Đoàn Phong Quang - Phó Tổng Giám đốc**

Họ và tên : Đoàn Phong Quang

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 27/10/1976

Nơi sinh : Hà Nam

Số CMND : 035076000117 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư Cấp ngày: 17/4/2015.

Dân tộc : Kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Hà Nam

Địa chỉ thường trú : Căn hộ 908 CT3, D22 Bộ tư lệnh Bộ đội Biên phòng, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản lý môi trường

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
1998 - 2008	Phó Giám đốc trung tâm, Sở Khoa học và Công nghệ môi trường tỉnh Hà Nam
2008 - 2012	Phó Trưởng phòng, Tổng cục Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường
2012 - 2/2016	Chuyên viên chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư
2/2016 - nay	Phó Tổng Giám đốc - Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

4. Kế toán trưởng

- **Bà Lê Thị Thanh Hải - Kế toán trưởng**

Họ và tên : Lê Thị Thanh Hải

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 29/12/1976

Nơi sinh : Nghệ An

Số CMND : 013216417 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 27/06/2009

Dân tộc : kinh

Quốc tịch : Việt Nam

Quê quán : Nghệ An

Địa chỉ thường trú : P304 - Số 67 Lương Thế Vinh- Hà Nội

Điện thoại cơ quan : 04 6285 3388

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức vụ
1998 - 2004	Kế toán - Công ty TNHH Tin học Duy Hùng
2004 - 2008	Kế toán tổng hợp - Công ty thiết bị khí tượng thủy văn - Bộ Tài nguyên môi trường
10/2008 - 12/2009	Chuyên viên phòng Tài chính kế toán - Công ty CP Bảo hiểm Quân đội
01/2010 - 5/2011	Phó phòng Tài chính kế toán - Công ty CP Bảo hiểm Quân đội
6/2011 - 8/2014	Phó Giám đốc Ban Tài chính kế toán - Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội
9/2014 - nay	Kế toán trưởng - Tổng công ty CP Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng - Tổng Công ty CP Bảo hiểm Quân đội

Chức vụ tại các tổ chức khác: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Số lượng cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).

Trong đó:

- *Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Sở hữu đại diện: 0 cổ phần (tương ứng với 0,00% vốn điều lệ).*
- *Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: Không có*

5. Cán bộ quản lý (các chức danh khác do HĐQT phê duyệt)

Không có

6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Quân đội hiện đang hoạt động và tuân thủ theo các quy định về công ty đại chúng, việc minh bạch hóa bộ máy quản lý, công bố thông tin được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định. Công ty luôn chú trọng việc tiếp tục nâng cao công tác quản trị như sau:

- Rà soát và hoàn thiện tất cả quy trình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty;
- Đào tạo nguồn nhân lực kế cận, khuyến khích và tạo điều kiện cho nhân viên Tổng Công ty nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn;
- Áp dụng công nghệ thông tin vào quá trình kiểm soát, quản lý hoạt động kinh doanh sản xuất;
- Tổng Công ty luôn quan tâm đến việc nâng cao tính sáng tạo trong công tác quản lý cũng như trong sản xuất nhằm thúc đẩy Tổng Công ty phát triển bền vững.

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2017

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN	ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB	TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM QUÂN ĐỘI
Phó Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng đầu tư	Tổng Giám đốc
Nguyễn Thị Thanh Vân	Nguyễn Quang Hiện